

CÔNG TY CP Y TẾ VIỆT NAM
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC BÍCH



BẢN CÔNG BỐ
CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
LÀ CƠ SỞ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

Nam Định, ngày 25 tháng 9 năm 2024



CÔNG TY CP Y TẾ VIỆT NAM
BỆNH VIỆN ĐK NGỌC BÍCH

Số: 259 /CV-BVNB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 25 tháng 9 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi:- Cục Quản lý Khám bệnh, chữa bệnh- Bộ Y tế;

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích**

Số giấy phép hoạt động 306/GPHĐ ngày 04/5/2021 cơ quan cấp Bộ Y tế về việc cấp phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích;

Địa chỉ: Số 505A đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành Phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sỹ CKI Nguyễn Văn Hùng

Điện thoại liên hệ: 0814128636; Email (nếu có): Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích @Gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa (đa khoa);
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa;
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa;
- Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng;
- Kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học;
- Kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề Hình ảnh Y học;
- Y sỹ với phạm vi hành nghề Y sỹ đa khoa,

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Chi tiết tại phụ lục 1)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định (kèm Hợp đồng thực hành)

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành

STT	Đối tượng thực hành	Số lượng có thể tiếp nhận 1 đợt
1	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa (đa khoa);	15
3	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	05
4	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	05
5	Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng;	15
6	Kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học;	05
7	Kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề Hình ảnh Y học;	05
8	Y sỹ với phạm vi hành nghề Y sỹ đa khoa;	05

5. Chi phí hướng dẫn thực hành:

STT	Đối tượng thực hành	Chi phí thực hành/tháng/1 học viên
1	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa (đa khoa);	1.000.000đ
2	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	1.000.000đ
3	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	1.000.000đ
4	Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng;	600.000
5	Kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học;	600.000
6	Kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề Hình ảnh Y học;	600.000
7	Y sỹ với phạm vi hành nghề Y sỹ đa khoa;	600.000

Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích trân trọng cảm ơn./.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ
TM HĐQT-TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Như Tích

Nam Định, ngày 25 tháng 9 năm 2024

DANH SÁCH
NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành)

Kính gửi: Cục Quản lý Khám, chữa bệnh -Bộ Y tế

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của luật Khám bệnh, chữa bệnh. Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích xin đăng ký danh sách người đủ tiêu chuẩn hướng dẫn thực hành năm 2024 như sau:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề/ Cấp ngày tháng, năm	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành cho đối tượng
1	NGUYỄN VĂN HÙNG	002148/NĐ-CCHN cấp 5/12/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội	Bác sỹ CKI, Phó Giám đốc kiêm trưởng khoa Khám bệnh, khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Nội khoa Y sỹ, KTV
2	BÙI TRÍ CƯỜNG	020098/CCHN-BQP cấp ngày 26/11/2015	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội	Tiến sỹ-Bác sỹ Khoa Khám bệnh	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Nội khoa Y sỹ, KTV
3	NGUYỄN NGHIÊM LUẬT	002136/HNO-CCHN Cấp 10/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm sinh hoá	Phó Giáo sư-TS-Bác sỹ Khoa Cận lâm sàng	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Nội khoa Y sỹ, KTV
4	PHẠM VIỆT HÙNG	003548/HNO-CCHN. Cấp ngày 08/11/2013	khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Thần kinh	Tiến sỹ-Bác sỹ Khoa Khám bệnh	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Nội khoa Y sỹ, KTV
5	ĐOÀN VĂN NGHĨA	005070/VP-CCHN. cấp 25/3/2019	khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sỹ Khoa Khám bệnh, điều trị Nội khoa	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Nội khoa Y sỹ, KTV
6	PHAN ĐÌNH PHỒ	000067/NĐ-CCHN cấp ngày 24/7/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, truyền nhiễm	Bác sỹ CKII Trưởng khoa Nội tổng hợp	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Nội khoa Y sỹ, KTV
7	LÊ THỊ GA	003280/NĐ-CCHN cấp ngày 05/01/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ da liễu Y sỹ, KTV
8	MUỖN THỊ DUNG	000306/NĐ-CCHN cấp ngày 22/8/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Bác sỹ CKI Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Răng-Hàm-Mặt Y sỹ, KTV
9	TRẦN THỊ THIỆN	004910/NĐ-CCHN cấp 26/2/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa	BsCKI Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Nội khoa Y sỹ, KTV
10	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	002571/NĐ-CCHN cấp 23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	BsCKI Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Tai-Mũi Họng Y sỹ, KTV
11	LÊ THU NGA	0008300/SL-CCHN cấp ngày 26/6/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sỹ Đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sỹ Y khoa Y sỹ, KTV

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề/ Cấp ngày tháng, năm	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành cho đối tượng
12	PHẠM VŨ DŨNG	004952/NĐ-CCHN cấp 5/4/2016	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-chấn thương, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên nhãn khoa	BsCKI Mắt, KCB chuyên khoa Mắt	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ chuyên khoa Mắt Y sỹ, KTV
13	KHUƠNG VĂN TUẤN	006772/NĐ-CCHN C 20/8/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Bác sỹ Mắt Khoa Khám bệnh	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Mắt Y sỹ, KTV
14	NGUYỄN ĐỨC HIỆP	039991/BYT-CCHN cấp 8/6/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sỹ Đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sỹ Y khoa Y sỹ, KTV
15	VŨ ĐÌNH TẾ	003121/NĐ-CCHN cấp 16/7/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sỹ đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sỹ Y khoa Y sỹ, KTV
16	VŨ DUY TRỌNG	002116/NĐ-CCHN cấp 08/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	BsCKI- Phó khoa Ngoại -GMHS Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ ngoại khoa Y sỹ, KTV
17	NGUYỄN HỒNG SỬU	060047/CCHN-BQP 19/2/2016, bổ sung CC 13/8/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	BsCKII- Phó Giám đốc kiêm trưởng khoa Ngoại -GMHS, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ ngoại khoa Y sỹ, KTV
18	ĐẶNG TRẦN CHIẾN	000824/NĐ-CCHN Cấp 23/4/2013	khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại GMHS	BsCKII- khoa Ngoại -GMHS Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Gây mê-Hồi sức Y sỹ, KTV
19	BÙI VĂN MIÊN	CCHN: 001524/NĐ-CCHN; Cấp 04/9/2013;	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Gây mê hồi sức	Bác sỹ CKI Gây mê hồi sức Khoa Ngoại-GMHS	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Gây mê-Hồi sức Y sỹ, KTV
20	VŨ BÍCH THU	000557/NĐ-CCHN cấp 19/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	BsCKI Sản khoa, Trưởng khoa Phụ sản;	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Sản phụ khoa Y sỹ, KTV, Hộ sinh
21	TRIỆU THỊ MÁI	000810/NĐ-CCHN cấp 23/4/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Sản phụ khoa Y sỹ, KTV, Hộ sinh
22	LÊ VĂN TUYẾN	000658/NĐ-CCHN cấp 10/1/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và chẩn đoán hình ảnh (X Quang)	BsCKI Nội khoa, Trưởng khoa Cận lâm sàng. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và chẩn đoán hình ảnh (X Quang)	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh Y sỹ, KTV
23	NGUYỄN THỊ BĂNG THANH	003130/NĐ-CCHN cấp 16/7/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp - Xét nghiệm	Bác sỹ Xét nghiệm, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp - Xét nghiệm	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Xét nghiệm Y sỹ, KTV
24	PHẠM KHẮC LINH	010208/CCHN-BQP cấp 29/11/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và chẩn đoán hình ảnh	ThS-Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh Y sỹ, KTV
25	TRẦN MINH TỬ	000014/NĐ-CCHN Cấp 24/7/2012	khám bệnh, chữa bệnh bằng chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ CKII Trưởng bộ phận CĐHA-Khám bệnh, chữa bệnh bằng chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh Y sỹ, KTV
26	LƯƠNG QUÝ NHÂN	0002246/LCH-CCHN Cấp 10/8/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Bác sỹ khoa Nội tổng hợp	Bác sỹ Y khoa Y sỹ, KTV
27	TRẦN THỊ HẰNG	001708/NĐ-CCHN Cấp 13/9/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Xét nghiệm Y sỹ, KTV
28	PHẠM THỊ MINH TÂM	000734/NĐ-CCHN Cấp 25/2/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, siêu âm tổng quát	Bác sỹ Y khoa Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh Y sỹ, KTV

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề/ Cấp ngày tháng, năm	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành cho đối tượng
29	TRẦN ĐỨC LÂM	03991 /HNO-CCHND -Cấp 27/10/2014	DN Buôn bán thuốc; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc đông y, thuốc từ dược liệu...	Dược sỹ ĐH Trưởng khoa Khoa Dược & Nhà Thuốc	Bác sỹ Y khoa Dược sỹ Y sỹ, KTV
30	TRẦN THỊ THANH NHÀI	929/CCHN-D-SYT-ND cấp 13/01/2020	Quầy thuốc, đại lý thuốc của doanh nghiệp, tủ thuốc của trạm y tế	DsTC Nhân viên khoa Dược	Dược sỹ trung cấp
31	NGUYỄN THỊ VÂN	003092/ND-CCHN cấp 23/6/2014	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh TC.	Hộ sinh TC Khoa Phụ sản	Hộ sinh Trung cấp
32	NGUYỄN ĐÌNH THI	005715/ND-CCHN 25/6/2018	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	KTV Trưởng khoa CLS. Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm
33	ĐÌNH QUANG TRUNG	002090/ND-CCHN- Cấp 08/11/2013	Sơ cứu và Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Y sỹ -CB phòng Tổ chức-Nhân sự	Y sỹ
34	TRẦN TRUNG KIÊN	200076/CCHN-BQP cấp 19/2/2016	Sơ cứu và Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Y sỹ khoa CLS	Y sỹ
35	VŨ THỊ MINH THUY	002878/ND-CCHN Cấp 24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học	Cử nhân Điều dưỡng Trưởng phòng Điều dưỡng -KSNK	Cử nhân điều dưỡng, Điều dưỡng cao đẳng
36	TRẦN THỊ THU LINH	009438/TB-CCHN Cấp 24/8/2021	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng theo TT26/2015/TTLT-BYT-BNV	Cử nhân Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp	Cử nhân điều dưỡng, Điều dưỡng cao đẳng
37	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	000820/ND-CCHN cấp 23/4/2013	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Điều dưỡng TC -Phòng Kế hoạch	Điều dưỡng trung cấp
38	ĐÌNH THỊ LÝ	002129//ND-CCHN cấp ngày 20/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng của điều dưỡng đại học	CNDD phụ trách QLCLBV	Cử nhân điều dưỡng Điều dưỡng cao đẳng
39	HOÀNG THỊ HỒNG HẠNH	005718/ND-CCHN cấp 25/6/2018	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Điều dưỡng trung cấp
40	TRẦN THỊ MINH NGỌC	005272/ND-CCHN cấp 20/9/2016	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Điều dưỡng trung cấp
41	TRẦN THỊ NHUNG	000821/ND-CCHN cấp 23/4/2013	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Điều dưỡng trung cấp
42	VŨ THỊ HOÀI	006208/ND-CCHN cấp 10/5/2019	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Điều dưỡng khoa Nội	Điều dưỡng trung cấp

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề/ Cấp ngày tháng, năm	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành cho đối tượng
43	LÊ THỊ KIM TƠ	003682/NĐ-CCHN cấp 18/6/2015	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng trung cấp	Điều dưỡng TC Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng trung cấp
44	VŨ TRỌNG TUẤN	002783/NĐ-CCHN cấp 24/12/2013	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng cao đẳng	Điều dưỡng cao đẳng Điều dưỡng Trưởng khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng Cao đẳng
45	PHÙNG BÁ ĐỨC	005794/NĐ-CCHN cấp 26/7/2018	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Điều dưỡng TC Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng trung cấp
46	PHẠM VĂN TÀI	002788/NĐ-CCHN cấp 24/12/2013	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng Cao đẳng	Điều dưỡng cao đẳng Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại-GMHS, Phụ Sản sly gây mê	Điều dưỡng Cao đẳng
47	NGUYỄN TIẾN HẢI	005060/NĐ-CCHN cấp 18/5/2016	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Điều dưỡng cao đẳng Điều dưỡng khoa Ngoại-GMHS	Điều dưỡng Cao đẳng

TM. HĐQT TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Như Tích

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC BÍCH

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH
BÁC SỸ ĐA KHOA

NAM ĐỊNH-2024

I-NỘI DUNG

-Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sỹ Y khoa (đa khoa)

II-THỜI GIAN:

-12 tháng (52 tuần-Tương đương 2.080 tiết học)

III-ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH:

Nhân sự có văn bằng Bác sỹ đa khoa do các trường đại học Việt nam cấp

IV-NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

-Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa hoặc Bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa, trừ Bác sỹ Y học cổ truyền, Bác sỹ Y học dự phòng;

-Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm (36 tháng) trở lên

V-MỤC TIÊU:

Mục tiêu chung: Kết thúc chương trình đào tạo thực hành 12 tháng sau tốt nghiệp Y sỹ đa khoa, học viên có khả năng áp dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên môn trong chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý cấp cứu và các bệnh cơ bản thường gặp.

Mục tiêu kiến thức:

1-Áp dụng được kiến thức khoa học cơ bản khoa học cơ bản, y học cơ sở và lâm sàng vào giải quyết các vấn đề sức khỏe, các bệnh lý thường gặp ở người bệnh.

2-Áp dụng được Y học dựa trên bằng chứng trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

Mục tiêu kỹ năng:

1-Thực hành thành thạo các kỹ năng Khám bệnh, chữa bệnh, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, chẩn đoán nguyên nhân và biến chứng một số bệnh thường gặp.

2-Thực hiện được quy trình hướng dẫn điều trị một số bệnh thường gặp.

3-Thực hiện được một sơ thủ thuật thông thường trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý thường gặp.

4-Theo dõi quản lý được các bệnh mạn tính, tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà người bệnh.

Mục tiêu thái độ:

1-Rèn luyện được tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, có ý thức hợp tác khi làm việc

2-Ứng xử tốt trước các tình huống lâm sàng và một số bệnh lý thường gặp được sự tin cậy của người bệnh và người nhà người bệnh.

VI-PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

Chương trình đào tạo thực hành sau tốt nghiệp được triển khai trong 12 tháng gồm 07 nội dung sau:

STT	Nội dung	Thời lượng	Số tiết
1	Thực hành lâm sàng Hồi sức cấp cứu	12 tuần	480 tiết
2	Thực hành lâm sàng Nội tổng hợp	14 tuần	560 tiết
3	Thực hành lâm sàng Nội-GMHS	10 tuần	400 tiết
4	Thực hành lâm sàng Sản phụ khoa	04 tuần	160tiết
5	Thực hành lâm sàng Khám bệnh	04 tuần	160tiết
6	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Mắt, Răng-Hàm -Mặt, Tai-Mũi -Họng	03 tuần	120 tiết
7	Thực hành, học tập kỹ năng thiết yếu của nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; làm việc nhóm; nghiên cứu khoa học, viết báo cáo, Quy định, Quy chế bệnh viện, Luật Khám bệnh, chữa bệnh Ôn tập, lượng giá đánh giá	03 tuần	120 tiết
	Tổng cộng	52 tuần	2.080 tiết

VII- CẤP XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC HÀNH

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc bệnh viện Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích cấp Giấy xá nhận thực hành 12 tháng chuyên ngành Bác sỹ đa khoa:

-Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian thực hành tại bệnh viện

-Hoàn thành đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu thực hành.

-Điểm thi lý thuyết và thực hành kết thúc toàn đợt thực hành đạt từ 6.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC BÍCH

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH
BÁC SỸ CHUYÊN KHOA NỘI

NAM ĐỊNH-2024

I-NỘI DUNG

-Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sỹ chuyên khoa Nội

II-THỜI GIAN:

-12 tháng (52 tuần-Tương đương 2.080 tiết học)

III-ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH:

Nhân sự có văn bằng Bác sỹ đa khoa do các trường đại học Việt nam cấp

IV-NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

-Bác sỹ với phạm vi hành nghề Hồi sức -Cấp cứu và Bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội, trừ Bác sỹ Y học cổ truyền, Bác sỹ Y học dự phòng;

-Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm (36 tháng) trở lên

V-MỤC TIÊU:

Mục tiêu chung: Kết thúc chương trình đào tạo thực hành 12 tháng sau tốt nghiệp Bác sỹ đa khoa, học viên có khả năng áp dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên môn trong chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý cấp cứu và các bệnh cơ bản thường gặp về Nội khoa.

Mục tiêu kiến thức:

1-Áp dụng được kiến thức khoa học cơ bản khoa học cơ bản, y học cơ sở và lâm sàng vào giải quyết các vấn đề sức khỏe, các bệnh lý thường gặp ở người bệnh Nội khoa.

2-Áp dụng được Y học dựa trên bằng chứng trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

Mục tiêu kỹ năng:

1-Thực hành thành thạo các kỹ năng Khám bệnh, chữa bệnh, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, chẩn đoán nguyên nhân và biến chứng một số bệnh thường gặp.

2-Thực hiện được quy trình hướng dẫn điều trị một số bệnh Nội khoa thường gặp.

3-Thực hiện được một sơ thủ thuật thông thường trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý Nội khoa thường gặp.

4-Theo dõi quản lý được các bệnh Nội khoa, tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà bệnh nhân.

Mục tiêu thái độ:

1-Rèn luyện được tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, có ý thức hợp tác khi làm việc

2-Ứng xử tốt trước các tình huống lâm sàng và một số bệnh lý Nội khoa thường gặp được sự tin cậy của người bệnh và người nhà người bệnh.

VI-PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

Chương trình đào tạo thực hành sau tốt nghiệp được triển khai trong 12 tháng gồm nội dung sau:

STT	Nội dung	Thời lượng	Số tiết
1	Thực hành lâm sàng Hồi sức cấp cứu	03 tháng=12 tuần	480 tiết
3	Thực hành lâm sàng Nội-GMHS	07 tháng = 28 tuần	1.456 tiết
4	Thực hành lâm sàng Sản phụ khoa	03 tuần	144 tiết
5	Thực hành Khám bệnh Nội khoa	02 tuần	96 tiết
6	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Mắt, Răng-Hàm -Mặt, Tai-Mũi -Họng	01 tuần	48 tiết
7	Thực hành, học tập kỹ năng thiết yếu của nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; làm việc nhóm; nghiên cứu khoa học, viết báo cáo, Quy định, Quy chế bệnh viện, Luật Khám bệnh, chữa bệnh Ôn tập, lượng giá đánh giá	02 tuần	96 tiết
	Tổng cộng	12 tháng = 52 tuần	2.496tiết

VII- CẤP XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC HÀNH

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc bệnh viện Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích cấp Giấy xác nhận thực hành 12 tháng chuyên ngành Bác sỹ Nội khoa:

-Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian thực hành tại bệnh viện

-Hoàn thành đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu thực hành.

-Điểm thi lý thuyết và thực hành kết thúc toàn đợt thực hành đạt từ 6.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

BỘ Y TẾ

BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC BÍCH

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH
BÁC SỸ CHUYÊN KHOA NỘI**

NAM ĐỊNH-2024

I-NỘI DUNG

-Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sỹ chuyên khoa Nội

II-THỜI GIAN:

-12 tháng (52 tuần-Tương đương 2.080 tiết học)

III-ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH:

Nhân sự có văn bằng Bác sỹ đa khoa do các trường đại học Việt nam cấp

IV-NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

-Bác sỹ với phạm vi hành nghề Hồi sức -Cấp cứu và Bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội, trừ Bác sỹ Y học cổ truyền, Bác sỹ Y học dự phòng;

-Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm (36 tháng) trở lên

V-MỤC TIÊU:

Mục tiêu chung: Kết thúc chương trình đào tạo thực hành 12 tháng sau tốt nghiệp Bác sỹ đa khoa, học viên có khả năng áp dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên môn trong chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý cấp cứu và các bệnh cơ bản thường gặp về N khoa.

Mục tiêu kiến thức:

1-Áp dụng được kiến thức khoa học cơ bản khoa học cơ bản, y học cơ sở và lâm sàng vào giải quyết các vấn đề sức khỏe, các bệnh lý thường gặp ở người bệnh Nội khoa.

2-Áp dụng được Y học dựa trên bằng chứng trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

Mục tiêu kỹ năng:

1-Thực hành thành thạo các kỹ năng Khám bệnh, chữa bệnh, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, chẩn đoán nguyên nhân và biến chứng một số bệnh thường gặp.

2-Thực hiện được quy trình hướng dẫn điều trị một số bệnh Nội khoa thường gặp.

3-Thực hiện được một sơ thủ thuật thông thường trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý Nội khoa thường gặp.

4-Theo dõi quản lý được các bệnh Nội khoa, tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà bệnh nhân.

Mục tiêu thái độ:

1-Rèn luyện được tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, có ý thức hợp tác khi làm việc

2-Ứng xử tốt trước các tình huống lâm sàng và một số bệnh lý Nội khoa thường gặp được sự tin cậy của người bệnh và người nhà người bệnh.

VI-PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

Chương trình đào tạo thực hành sau tốt nghiệp được triển khai trong 12 tháng gồm nội dung sau:

STT	Nội dung	Thời lượng	Số tiết
1	Thực hành lâm sàng Hồi sức cấp cứu	03 tháng=12 tuần	480 tiết
3	Thực hành lâm sàng Nội-GMHS	07 tháng = 28 tuần	1.456 tiết
4	Thực hành lâm sàng Sản phụ khoa	03 tuần	144 tiết
5	Thực hành Khám bệnh Ngoại	02 tuần	96 tiết
6	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Mắt, Răng-Hàm -Mặt, Tai-Mũi -Họng	01 tuần	48 tiết
7	Thực hành, học tập kỹ năng thiết yếu của nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; làm việc nhóm; nghiên cứu khoa học, viết báo cáo, Quy định, Quy chế bệnh viện, Luật Khám bệnh, chữa bệnh Ôn tập, lượng giá đánh giá	02 tuần	96 tiết
	Tổng cộng	12 tháng = 52 tuần	2.496tiết

VII- CẤP XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC HÀNH

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc bệnh viện Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích cấp Giấy xác nhận thực hành 12 tháng chuyên ngành Bác sỹ Nội khoa:

-Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian thực hành tại bệnh viện

-Hoàn thành đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu thực hành.

-Điểm thi lý thuyết và thực hành kết thúc toàn đợt thực hành đạt từ 6.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

BỘ Y TẾ

BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC BÍCH

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH
ĐIỀU DƯỠNG**

NAM ĐỊNH-2024

I-NỘI DUNG

-Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh đối với chức danh Điều dưỡng

II-THỜI GIAN:

-06 tháng (24 tuần-Tương đương 1.056 tiết học)

III-ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH:

-Nhân sự có văn bằng Điều dưỡng (Cao đẳng hoặc Đại học) do các trường Cao đẳng, Đại học Việt nam cấp;

IV-NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

-Tiến sỹ, Thạc sỹ, Cử nhân điều dưỡng có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm quản lý điều dưỡng; đáp ứng tiêu chuẩn người hướng dẫn lâm sàng theo Nghị định 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 “Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh” và Nghị định 111/2017/NĐ-CP về “Quy định tổ chức và đào tạo thực hành trong khối ngành sức khỏe”

-Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm (36 tháng) trở lên

V-MỤC TIÊU:

Mục tiêu chung: Kết thúc chương trình đào tạo thực hành 06 tháng sau tốt nghiệp Điều dưỡng, học viên có khả năng áp dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên môn có bản theo chuẩn năng lực của điều dưỡng Việt Nam và có khả năng thực hành chăm sóc người bệnh một cách chủ động.

Mục tiêu kiến thức:

1-Trình bày được các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định liên quan đến công tác điều dưỡng trong bệnh viện (TCNL 1;2)

2-Giải thích các bước của quy trình Điều dưỡng (TCNL 3)

3-Vận dụng kiến thức cơ bản về cấu trúc, chức năng hoạt động của các cơ quan trong cơ thể vào thực hành chăm sóc Điều dưỡng (TCNL 3)

4-Trình bày được các quy định về quản lý vận hành, bảo dưỡng và sử dụng các nguồn lực chăm sóc người bệnh (TCNL 13;15)

5-Nhận định được các tình huống áp dụng, phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh (TCNL 3;5;6)

6-Nhận dạng được các vấn đề, yếu tố nguy cơ đến sức khỏe và các giải pháp đảm bảo an toàn người bệnh liên quan đến công tác Điều dưỡng.

7-Xác định được nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe phù hợp với người bệnh và gia đình người bệnh (TCNL 3;11)

5.2. Mục tiêu kỹ năng

1. Áp dụng được quy trình điều dưỡng và thực hành dựa trên bằng chứng chăm sóc người bệnh và cải tiến chất lượng (Khám, nhận định người bệnh, xác định vấn đề ưu tiên và phân cấp chăm sóc phù hợp; Môi trường chăm sóc; Thiết lập chẩn đoán điều dưỡng, mục tiêu; Lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện kế hoạch và lượng giá phù hợp với người bệnh; Đảm bảo chăm sóc liên tục) (TCNL: 3; 4; 8; 15; 17).

2. Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh đảm bảo an toàn, hiệu quả và tôn trọng người bệnh. (TCNL: 5; 6; 7).

3. Phát hiện sớm các diễn biến bất thường trên người bệnh, phản vệ, ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp, ra quyết định xử trí ban đầu và phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện sơ cứu, cấp cứu kịp thời và hiệu quả. (TCNL: 6; 7; 9).

4. Thực hiện đúng quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện (TCNL: 6; 15).

5. Thực hiện đúng các quy định về an toàn người bệnh trong thực hành chăm sóc và báo cáo sự cố y khoa (TCNL: 15).

6. Giao tiếp công sở, giao tiếp với người bệnh / gia đình (GD) người bệnh phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng; giao tiếp được với người bệnh có trở ngại (*hôn mê, tâm thần, khiếm thính, khiếm thị...*). (TCNL: 10; 19).

7. Cung cấp thông tin liên quan tới chăm sóc cho người bệnh / gia đình người bệnh đầy đủ và kịp thời; Giáo dục sức khỏe và tư vấn cho người bệnh / gia đình NB phù hợp (TCNL: 8; 11).

8. Vận hành và bảo quản các trang thiết bị và phương tiện y tế trong chăm sóc người bệnh thuộc phạm vi được phân công đúng quy trình, đúng quy định, đảm bảo an toàn hiệu quả (TCNL: 13).

9. Thực hiện ghi chép, quản lý hồ sơ bệnh án đúng quy định. (TCNL: 15).

10. Hợp tác làm việc nhóm tốt trong chăm sóc người bệnh. (TCNL: 14).

11. Ứng dụng được công nghệ thông tin và Nội ngữ vào công tác chăm sóc người bệnh, phát triển năng lực bản thân và nghề nghiệp (TCNL: 19)

5.3 Mục tiêu thái độ

1. Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật liên quan và Tiêu chuẩn đạo đức khi thực hành nghề nghiệp. (TCNL: 1; 2)

2. Hình thành được ý thức học tập liên tục để duy trì, phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp (TCNL: 18, 19)

3. Hình thành được tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, trung thực, tôn trọng, hợp tác với người bệnh và đồng nghiệp, đảm bảo an toàn khi chăm sóc người bệnh, chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hành nghề nghiệp. (TCNL:1; 2; 14).

6. Khung chương trình

TT	Nội dung	Thời gian	Tổng số tiết
1.	Thực hành chăm sóc và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh	1,5 tuần	56
2.	Thực hành tại các chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	12 tuần	480
3.	Thực hành tại chuyên khoa tự chọn	12 tuần	480
4.	Khai giảng, bế giảng, ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá	1 tuần	40
TỔNG		06 tháng	1.056

7. Cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành

7.1. Điều kiện Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích xác nhận quá trình thực hành:

- Tham gia trên 90% thời lượng khóa học.
- Không vi phạm nội quy, quy định của Bệnh viện, khoa phòng và khóa đào tạo.
- Đánh giá năng lực học viên theo Chuẩn năng lực cơ bản cao đẳng Điều dưỡng Việt Nam. Có ít nhất 50% tiêu chí đạt mức độ 2 và không có tiêu chí ở mức 0.
- Hoàn thành các nội dung đánh giá tại 02 đơn vị luân khoa, mức đạt từ điểm 6 trên thang điểm 10.
- Có nhận xét bằng văn bản của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành đạt các yêu cầu của khóa đào tạo.

7.2. Tên giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành:

Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định tại Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC BÍCH

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH
KỸ THUẬT Y CÓ PHẠM VI HÀNH NGHỀ
XÉT NGHIỆM Y HỌC

NAM ĐỊNH- 2024

1. Tên khóa học:

THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT Y CÓ PHẠM VI HÀNH NGHỀ XÉT NGHIỆM Y HỌC

2. Thời gian: 06 tháng (tương đương 1.056 tiết học)

3. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên:

- Văn bằng Cử nhân hoặc Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học Được các trường Đại học, Cao đẳng Việt Nam cấp.

4. Giảng viên:

Phó giáo sư, tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa, thạc sĩ, bác sĩ có trình độ chuyên môn cao, có nhiều năm kinh nghiệm hiện đang công tác tại chuyên khoa xét nghiệm của Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích; có phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh ban hành ngày 30/12/2023, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 (*Chi tiết tại phụ lục 1*).

Có thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm trở lên.

5. Mục tiêu đào tạo:

Mục tiêu chung: Sau khi kết thúc khóa học, học viên được xác nhận thời gian thực hành là cơ sở cấp chứng chỉ hành nghề theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

5.1. Mục tiêu kiến thức:

1. Trình bày được các kiến thức cơ bản về huyết học và an toàn truyền máu.
2. Giải thích được một số thông số huyết học bình thường và một số thay đổi bệnh lý.
3. Trình bày được một số kiến thức cơ bản về Hóa sinh lâm sàng.
4. Trình bày được một số nguyên tắc về an toàn phòng xét nghiệm.
5. Trình bày được một số nguyên tắc và phương pháp về kiểm tra chất lượng xét nghiệm Hóa sinh.
6. Trình bày được đơn vị quốc tế sử dụng trong hóa sinh và các loại nồng độ dung dịch.
7. Trình bày được các phương pháp đo quang dùng trong XN Hóa sinh.
8. Kể tên một số loại vi khuẩn, virus, nấm, ký sinh trùng gây bệnh thường gặp.

9. Trình bày phương pháp xét nghiệm chẩn đoán một số loại vi khuẩn, virus, nấm, ký sinh trùng gây bệnh thường gặp.

10. Trình bày nguyên lý, mục đích, cách tiến hành kỹ thuật đánh giá độ nhạy của vi khuẩn với kháng sinh bằng phương pháp khoan giấy khuếch tán.

11. Trình bày được các bước cố định, chuyển đúc bệnh phẩm.

12. Trình bày được các bước nhuộm tiêu bản HE.

13. Trình bày được các bước nhuộm tiêu bản PAS.

14. Trình bày được các bước nhuộm tiêu bản tế bào Papanicolaou và Giemsa.

5.2. Mục tiêu kỹ năng:

1. Thực hiện thành thạo kỹ thuật xét nghiệm tế bào máu, tế bào nước dịch.

2. Thao tác thành thạo một số xét nghiệm đông máu cơ bản và biện luận được các xét nghiệm đó.

3. Thực hiện cấp phát máu và chế phẩm máu hòa hợp.

4. Lấy và bảo quản bệnh phẩm.

5. Sử dụng các trang thiết bị và xử lý dụng cụ thí nghiệm trong phòng xét nghiệm Hóa sinh.

6. Làm và biện luận được thông số tổng phân tích nước tiểu, các xét nghiệm trong dịch não tủy, dịch chọc dò; xét nghiệm điện giải; XN thí máu.

7. Thực hành được một số xét nghiệm hóa sinh cơ bản: Ure, Glucose, Creatinin, GOT, GPT, Cholesterol, Triglycerid, Protid TP, Amylase; định lượng Protein trong nước tiểu, dịch chọc dò;... trên hệ thống máy bán tự động và tự động.

8. Định danh được một số vi khuẩn Gram (-) gây bệnh thường gặp: Họ vi khuẩn đường ruột (Enterobacteriaceae), *Pseudomonas aeruginosa*, *Acinetobacter baumannii*.

9. Định danh được một số vi khuẩn Gram (+) gây bệnh thường gặp: *Staphylococcus aureus*, *Streptococcus pneumoniae*, *Streptococcus pyogenes*, *Enterococci*.

10. Thực hiện được quy trình kỹ thuật đánh giá độ nhạy của vi khuẩn với kháng sinh bằng phương pháp khoan giấy khuếch tán.

11. Định danh được *Candida* gây bệnh thường gặp.

12. Thực hiện nhuộm soi chẩn đoán được một số nấm, ký sinh trùng gây bệnh thường gặp.

13. Kiên tập các xét nghiệm miễn dịch chẩn đoán một số virus gây bệnh thường gặp.

14. Thực hiện tốt các thao tác cố định, chuyển bệnh phẩm.

15. Thực hiện tốt các thao tác cắt tiêu bản.

16. Thực hiện tốt các thao tác nhuộm tiêu bản theo các phương pháp.

5.3. Mục tiêu thái độ:

1. Rèn luyện tác phong cần cù, chịu khó, tích cực, trung thực và ý thức tuân thủ các qui trình chuyên môn.

2. Rèn luyện thói quen cập nhật những thông tin mới sẵn sàng tiếp nhận triển khai các kỹ thuật mới.

3. Rèn luyện tính cẩn thận, trách nhiệm, đảm bảo an toàn khi thực hiện các xét nghiệm.

4. Rèn luyện tác phong ngăn nắp, có tổ chức.

6. Khung chương trình

Chương trình đào tạo thực hành sau tốt nghiệp được triển khai trong 6 tháng phân bố như sau:

TT	Nội dung	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	Tổng số tiết
1.	Hồi sức cấp cứu	40	120	160
2.	Huyết học truyền máu	60	144	204
3.	Vi sinh	60	144	204
4.	Hóa sinh	60	144	204
5.	Giải phẫu bệnh – Tế bào học	60	144	204
6.	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; ... Ôn tập; lượng giá; đánh giá	40	40	80
TỔNG: 06 tháng thực hành		320	736	1.056

7. Cấp xác nhận thời gian thực hành

Những học viên đầy đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích cấp Giấy xác nhận thời gian thực hành tại bệnh viện:

- Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ chỉ tiêu thực hành.
- Điểm thi lý thuyết và thực hành kết thúc toàn đợt thực hành đạt từ 6.0 điểm trở lên (thang điểm 10).
- Có nhận xét bằng văn bản của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành đạt các yêu cầu khóa đào tạo.

Giấy xác nhận Thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Kỹ thuật Y có phạm vi hành nghề xét nghiệm y học 06 tháng theo quy định tại Nghị định 96/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh ban hành ngày 30/12/2023. Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023.

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC BÍCH

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH
KỸ THUẬT Y CÓ PHẠM VI HÀNH NGHỀ
HÌNH ẢNH Y HỌC

NAM ĐỊNH - 2024

1. Tên khóa học: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y có phạm vi hành nghề hình ảnh y học.

2. Thời gian: 06 tháng (tương đương 1.056 tiết học).

3. Đối tượng tham dự:

- Văn bằng Cử nhân hoặc Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học do các trường Đại học, Cao đẳng Việt Nam cấp

4. Người hướng dẫn:

Là các cán bộ có phạm vi hoạt động chuyên môn khoa Chẩn đoán hình ảnh theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh ban hành ngày 31/12/2023, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023

Có thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm trở lên.

5. Mục tiêu đào tạo

Mục tiêu kiến thức:

1. Hiểu được nguyên lý tia X và an toàn bức xạ

2. Trình bày được các kỹ thuật chụp X quang cơ bản, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ.

3. Nhận biết được một số bệnh lý thường gặp về thần kinh, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu sinh dục, cơ xương khớp... trên phim chụp X quang, cắt lớp vi tính cơ bản và cộng hưởng từ.

Mục tiêu kỹ năng:

4. Thực hiện được các kỹ năng trên máy về kỹ thuật chụp X quang, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ và một số kỹ thuật nhận biết hình ảnh cơ bản trên cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ.

5. Dựa vào các dấu hiệu lâm sàng để đưa ra kỹ thuật chụp X quang, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ cho mỗi trường hợp cụ thể để giúp bác sĩ chẩn đoán.

6. Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản của kỹ thuật chụp X quang, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ.

Mục tiêu thái độ:

7. Có tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, có ý thức hợp tác trong khi làm việc.

8. Ứng xử hợp lý trước các tình huống thực tế, có được sự tin cậy của bệnh nhân và người nhà.

9. Biết được những kiến thức liên quan đến an toàn trong chụp X quang, cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ

6. Khung chương trình

Chương trình đào tạo thực hành sau tốt nghiệp được triển khai trong 06 tháng gồm các nội dung, phân bổ như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị đào tạo	Thời lượng	Số tiết
1	Hồi sức cấp cứu	Khối Hồi sức cấp cứu	4 tuần	160 tiết
2	Kỹ thuật chụp X quang cơ bản	Trung tâm Điện quang	7 tuần	280 tiết
3	Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính	Trung tâm Điện quang	7 tuần	280 tiết
4	Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ	Trung tâm Điện quang	7 tuần	280 tiết
5	Các kỹ năng thiết yếu (Kỹ năng mềm; quy định; quy chế bệnh viện; luật khám chữa bệnh) Thi tốt nghiệp	Viện Đào tạo và Nghiên cứu Y dược Bạch Mai	1 tuần	40 tiết
TỔNG			26	1056

7. Cấp xác nhận thời gian thực hành

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích cấp Giấy xác nhận thời gian thực hành tại bệnh viện:

- Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ chỉ tiêu thực hành.
- Điểm thi lý thuyết và thực hành kết thúc toàn đợt thực hành đạt từ 6.0 điểm trở lên (thang điểm 10).
- Có nhận xét bằng văn bản của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành đạt các yêu cầu khóa đào tạo.

Giấy xác nhận Thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Kỹ thuật Y có phạm vi hành nghề hình ảnh y học 06 tháng theo quy định tại Nghị định 96/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh ban hành ngày 30/12/2023, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023./.

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC BÍCH

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH
Y SỸ ĐA KHOA

NAM ĐỊNH-202

I-NỘI DUNG

Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Y sỹ đa khoa

II-THỜI GIAN:

- 09 tháng (36 tuần-Tương đương 1.440 tiết học)

III-ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH:

Nhân sự có văn bằng Y sỹ đa khoa do các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp

IV-NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

-Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa hoặc Bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa, Y sỹ đa khoa trừ Bác sỹ Y học cổ truyền, Bác sỹ Y học dự phòng;

-Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm (36 tháng) trở lên

V-MỤC TIÊU:

Mục tiêu chung: Kết thúc chương trình đào tạo thực hành 09 tháng sau tốt nghiệp Y sỹ đa khoa, học viên có khả năng áp dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên môn trong chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý cấp cứu và các bệnh cơ bản thường gặp.

Mục tiêu kiến thức:

1-Áp dụng được kiến thức khoa học cơ bản khoa học cơ bản, y học cơ sở và lâm sàng vào giải quyết các vấn đề sức khỏe, các bệnh lý thường gặp ở người bệnh.

2-Áp dụng được Y học dựa trên bằng chứng trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

Mục tiêu kỹ năng:

1-Thực hành thành thạo các kỹ năng Khám bệnh, chữa bệnh, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, chẩn đoán nguyên nhân và biến chứng một số bệnh thường gặp.

2-Thực hiện được quy trình cấp cứu và điều trị một số bệnh thường gặp.

3-Thực hiện được một sơ thủ thuật thông thường trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý thường gặp.

4-Theo dõi quản lý được các bệnh mạn tính, tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà bệnh nhân.

Mục tiêu thái độ:

1-Rèn luyện được tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, có ý thức hợp tác khi làm việc

2-Ứng xử tốt trước các tình huống lâm sàng và một số bệnh lý thường gặp được sự tin cậy của người bệnh và người nhà người bệnh.

VI-PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

Chương trình đào tạo thực hành sau tốt nghiệp được triển khai trong 09 tháng gồm nội dung sau:

STT	Nội dung	Thời lượng	Số tiết
1	Thực hành lâm sàng Hồi sức cấp cứu	03 tháng	624 Tiết
2	Thực hành lâm sàng Nội tổng hợp, Nội-GMHS, Sản phụ khoa	04 tháng	832 Tiết
6	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Mắt, Răng-Hàm -Mặt, Tai-Mũi -Họng	01 tháng	208 Tiết
	Thực hành khoa Y học cổ truyền	03 tuần	144 Tiết
7	Thực hành, học tập kỹ năng thiết yếu của nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; làm việc nhóm; nghiên cứu khoa học, viết báo cáo, Quy định, Quy chế bệnh viện, Luật Khám bệnh, chữa bệnh Ôn tập, lượng giá đánh giá	01 tuần	48 Tiết
	Tổng cộng	09 tháng	

VII- CẤP XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC HÀNH

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc bệnh viện Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích cấp Giấy xác nhận thực hành 09 tháng chuyên ngành Y sỹ đa khoa:

-Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian thực hành tại bệnh viện

-Hoàn thành đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu thực hành.

-Điểm thi lý thuyết và thực hành kết thúc toàn đợt thực hành đạt từ 6.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Như Tích

